



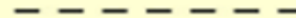
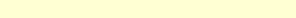


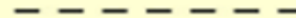
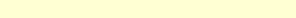


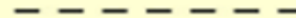
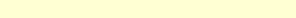
TRƯỜNG THCS NGUYỄN HIỀN

GỢI Ý HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
(Đối với học sinh không thể học tập trực tuyến)

MÔN: CÔNG NGHỆ 8 - TUẦN: 3

1. Tài liệu học tập và Phiếu hướng dẫn học sinh tự học

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ																											
<p>Bài 3: BÀI TẬP THỰC HÀNH: ĐỌC BẢN VẼ CÁC KHỐI ĐA DIỆN</p>	<p>A. Lý thuyết & Nội dung bài học</p> <p>BẢNG 2.3 Các khổ giấy chính</p> <table border="1" data-bbox="298 831 1533 1062"> <thead> <tr> <th>Kí hiệu khổ giấy</th> <th>A0</th> <th>A1</th> <th>A2</th> <th>A3</th> <th>A4</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Kích thước các cạnh khổ giấy tính bằng milimét (mm)</td> <td>1189 × 841</td> <td>841 × 594</td> <td>594 × 420</td> <td>420 × 297</td> <td>297 × 210</td> </tr> </tbody> </table> <p>Bảng 2.4 Một số loại nét vẽ cơ bản</p> <table border="1" data-bbox="298 1146 1528 1728"> <thead> <tr> <th>Tên gọi</th> <th>Nét vẽ</th> <th>Áp dụng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1. Nét liền đậm</td> <td></td> <td>Cạnh thấy, đường bao thấy...</td> </tr> <tr> <td>2. Nét liền mảnh</td> <td></td> <td>Đường đóng, đường kích thước, đường gạch gạch...</td> </tr> <tr> <td>3. Nét đứt</td> <td></td> <td>Cạnh khuất, đường bao khuất...</td> </tr> <tr> <td>4. Nét gạch chấm mảnh</td> <td></td> <td>Đường tâm, đường trục đối xứng</td> </tr> </tbody> </table> <p>Bài tập: Cho vật thể với các hướng chiếu A, B, C và các hình chiếu 1,2,3 . Hãy đánh dấu (X) vào bảng 3.1 để chỉ rõ sự tương quan giữa các hướng chiếu với các hình chiếu. Ghi tên gọi các hình chiếu 1, 2, 3 vào bảng 3.2</p>	Kí hiệu khổ giấy	A0	A1	A2	A3	A4	Kích thước các cạnh khổ giấy tính bằng milimét (mm)	1189 × 841	841 × 594	594 × 420	420 × 297	297 × 210	Tên gọi	Nét vẽ	Áp dụng	1. Nét liền đậm		Cạnh thấy, đường bao thấy...	2. Nét liền mảnh		Đường đóng, đường kích thước, đường gạch gạch...	3. Nét đứt		Cạnh khuất, đường bao khuất...	4. Nét gạch chấm mảnh		Đường tâm, đường trục đối xứng
Kí hiệu khổ giấy	A0	A1	A2	A3	A4																							
Kích thước các cạnh khổ giấy tính bằng milimét (mm)	1189 × 841	841 × 594	594 × 420	420 × 297	297 × 210																							
Tên gọi	Nét vẽ	Áp dụng																										
1. Nét liền đậm		Cạnh thấy, đường bao thấy...																										
2. Nét liền mảnh		Đường đóng, đường kích thước, đường gạch gạch...																										
3. Nét đứt		Cạnh khuất, đường bao khuất...																										
4. Nét gạch chấm mảnh		Đường tâm, đường trục đối xứng																										



Hình 3.1
a. Các hướng chiếu b. Các hình chiếu

Bảng 3.1

Hướng chiếu \ Hình chiếu	A	B	C
1			
2			
3			

Hướng chiếu \ Hình chiếu	A	B	C
1			
2			
3			

Bảng 3.2

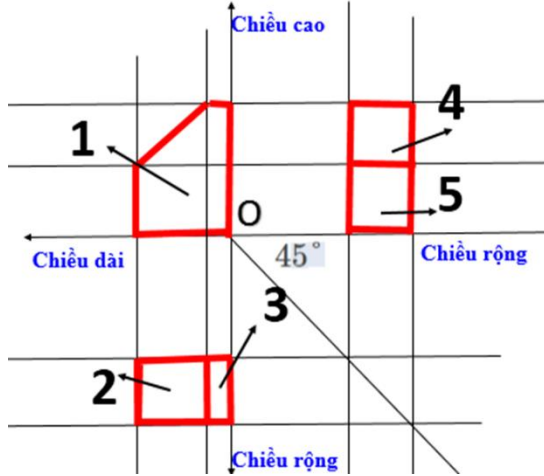
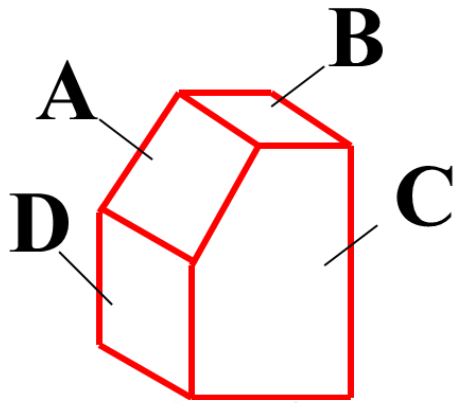
Hoạt động 1:
Đọc tài liệu và

- Đọc nội dung phần bài học và cho biết kích thước của các khổ giấy A₀, A₁, A₂, A₃, A₄
- Đọc nội dung bài học và cho biết đặc điểm, ứng dụng của các nét vẽ: Nét liền đậm, nét liền mảnh, nét đứt, nét gạch chấm mảnh?
- **Làm bài tập theo yêu cầu**

thực hiện các yêu cầu.

Hoạt động 2:
Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.

Cho vật thể và bản vẽ 3 hình chiếu của nó. Hãy đánh dấu x vào bảng 1 để chỉ rõ sự tương quan giữa các mặt A, B, C, D của vật thể với các hình chiếu 1, 2, 3, 4, 5



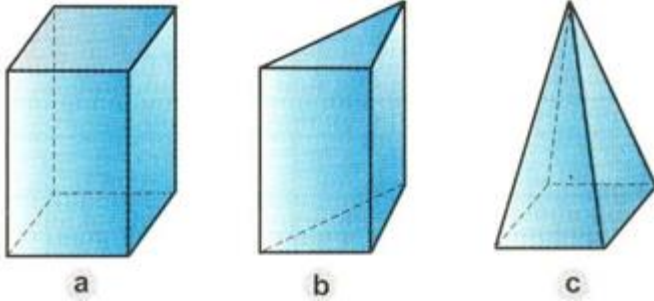
	A	B	C	D
1				
2				
3				
4				
5				

**Bài 4:
BẢN
VẼ
CÁC
KHỐI
ĐA
DIỆN**

A. Lý thuyết & Nội dung bài học

I. Khối đa diện

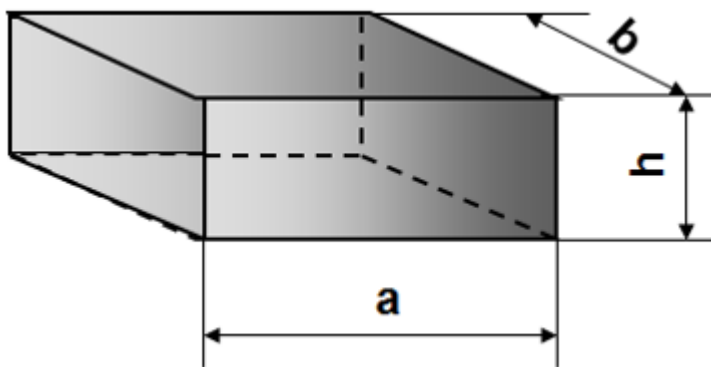
Khối đa diện là hình được bao bởi các đa giác phẳng.



II. Hình hộp chữ nhật

1. Thế nào là hình hộp chữ nhật?

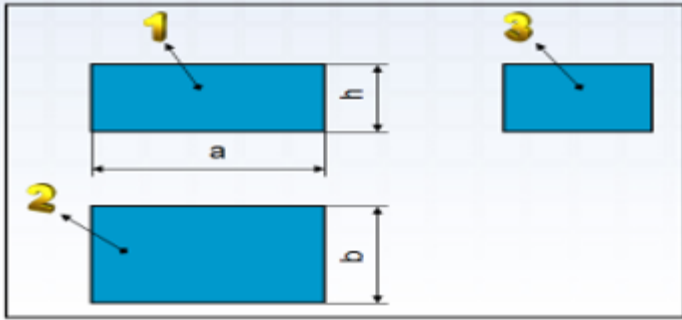
Hình hộp chữ nhật được bao bởi sáu hình chữ nhật.



2. Hình chiếu của hình hộp chữ nhật

Hình	Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước
1	Đứng	Chữ nhật	Chiều dài a, chiều cao h
2	Bằng	Vuông	Chiều rộng b

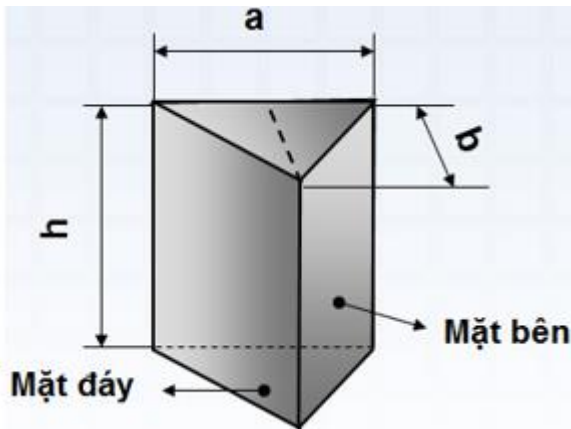
3	Cạnh	Chữ nhật	Chiều rộng b, chiều cao h
---	------	----------	---------------------------



III. Hình lăng trụ đều

1. Thế nào là hình lăng trụ đều?

Hình lăng trụ đều được bao bởi hai mặt đáy là các hình đa giác đều bằng nhau và các mặt bên là các hình chữ nhật bằng nhau.



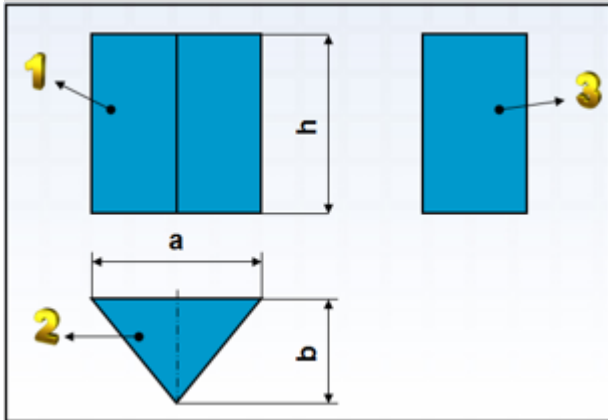
2. Hình chiếu của hình lăng trụ đều

Hình	Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước
1	Đứng	Chữ nhật	Chiều cao lăng trụ h, chiều dài cạnh đáy a
2	Bằng	Tam giác đều	Chiều dài cạnh đáy a

3

Cạnh

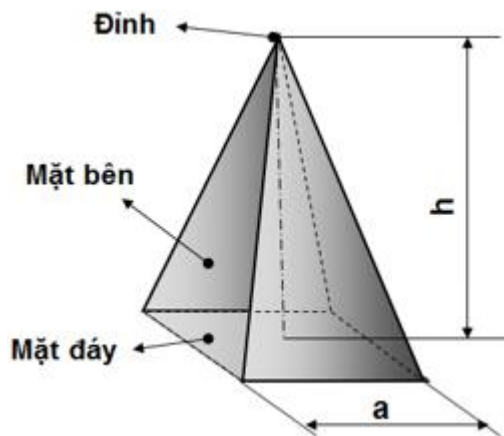
Chữ nhật

Chiều cao lăng trụ h , cạnh còn lại có độ dài bằng $\sqrt{b^2 - a^2}$ 

IV. Hình chóp đều

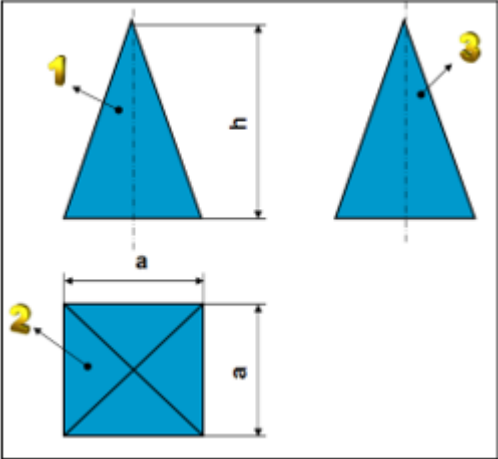
1. Thế nào là hình chóp đều?

Hình chóp đều được bao bởi mặt đáy là một hình đa giác đều và các mặt bên là các hình tam giác cân bằng nhau có chung đỉnh.




2. Hình chiếu của hình chóp đều

Hình	Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước
1	Đứng	Tam giác cân	Chiều dài cạnh đáy a , chiều cao hình chóp h

	2	Bảng	Hình vuông	Chiều dài cạnh đáy a
	3	Cạnh	Tam giác cân	Chiều dài cạnh đáy a , chiều cao hình chóp h
	 <p>Lưu ý: Thường chỉ dùng 2 hình chiếu để biểu diễn hình lăng trụ hoặc hình chóp: một hình chiếu thể hiện mặt bên và chiều cao, một hình chiếu thể hiện hình dạng và kích thước đáy.</p>			
Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc nội dung phần bài học và cho biết thế nào là khối đa diện, khối hình hộp chữ nhật, khối hình lăng trụ đều, hình chóp đều? Lấy ví dụ về khối đa diện? - Đọc nội dung bài học và cho biết đặc điểm của các hình chiếu của hình hộp chữ nhật, hình lăng trụ đều, hình chóp đều? 			
Hoạt động 2: <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành bảng 4.4/sgk 			

Đáp án bài 3:

Bảng 3.1 

Hình chiếu \ Hướng chiếu	A	B	C
1		X	
2			X
3	X		

Bảng 3.1 

Hình chiếu \ Hướng chiếu	A	B	C
1		X	
2			X
3	X		

	A	B	C	D
1			X	
2	X			
3		X		
4	X			
5				X

2. Học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Công Nghệ 8		

Mọi thắc mắc về kiến thức bài học, học sinh liên hệ:

- **Cô/thầy: Nguyễn Thị Tân**
- **Điện thoại: 0988831535.(Có zalo)**
- **Thời gian: thứ 5, từ 14h giờ đến 17h giờ**